CTCP TTBGROUP (UPCOM: TTB)

Ngày 31/12/2024	1,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	**0%**	**0%**

ROE (2024): 0.0% | +/- YoY ▲ 0.2%

DT thuần (*Q4/24*): 71.8 *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 44.9 ▲ 167% | YoY ▲ 40.5 ▲ 129%

DT thuần (*2024*): 141 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 27.0 ▲ 23.5%

LN gộp (*Q4/24*): 6.04 *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 1.66 ▲ 37.9% | YoY ▲ 2.69 ▲ 80.3%

LN gộp (*2024*): 17.0 *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 0.70 ▼ 3.7%

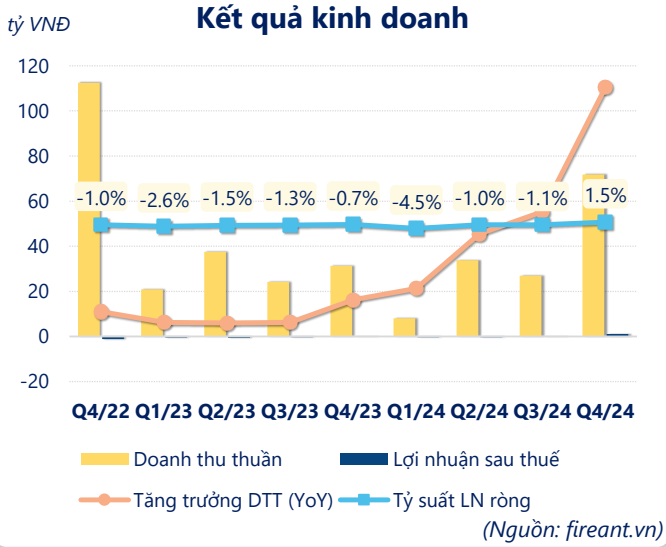
LN thuần (*Q4/24*): 1.06 *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 1.35 ▲ 464% | YoY ▲ 1.27 ▲ 603%

LN thuần (*2024*): 0.07 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 1.55 ▲ 105%

LN sau thuế (*Q4/24*): 1.04 *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 1.33 ▲ 459% | YoY ▲ 1.26 ▲ 574%

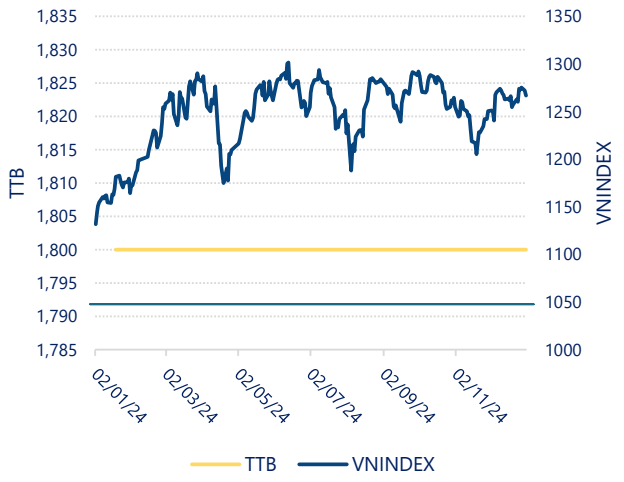
LN sau thuế (*2024*): 0.06 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 1.70 ▲ 103%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

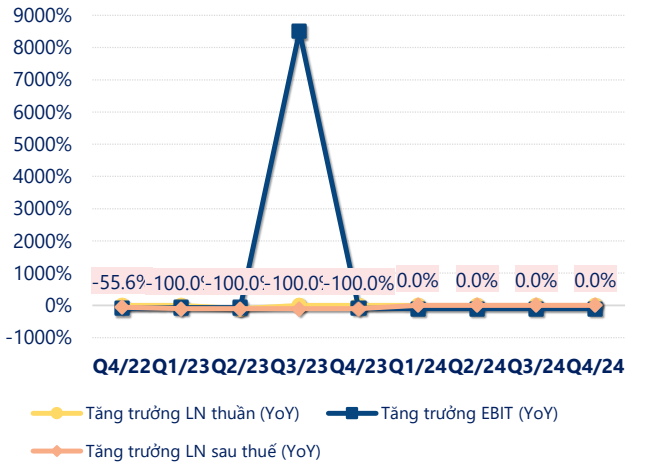
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

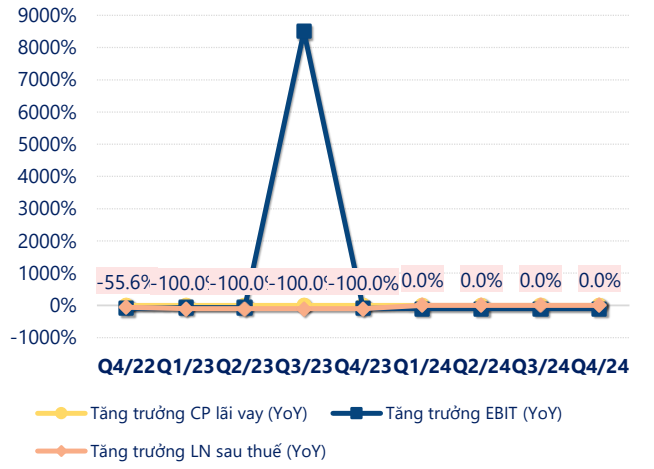
CTCP TTBGROUP (UPCOM: TTB)

Tăng trưởng lợi nhuận



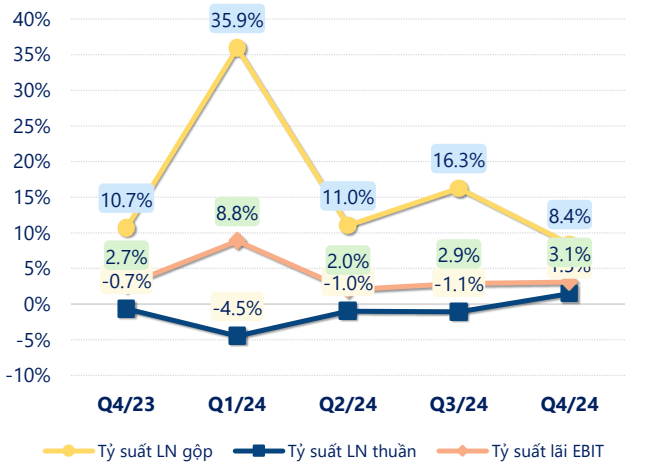
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



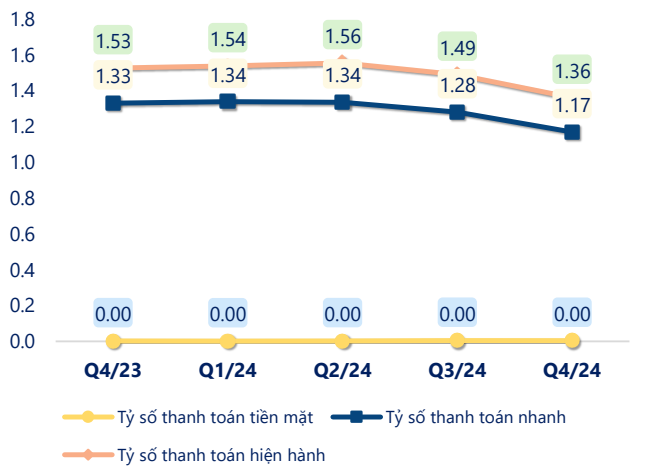
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



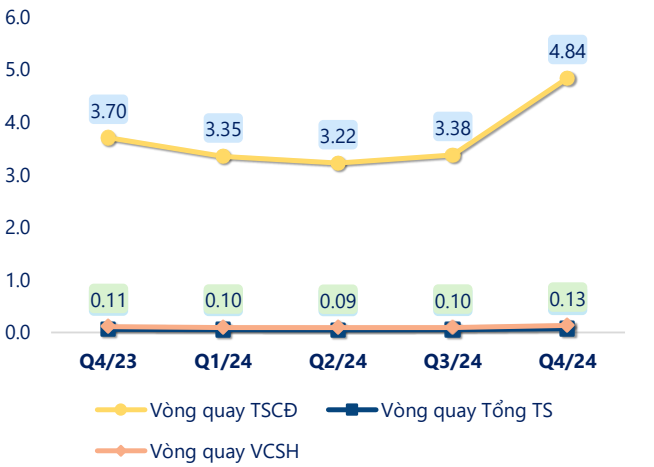
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



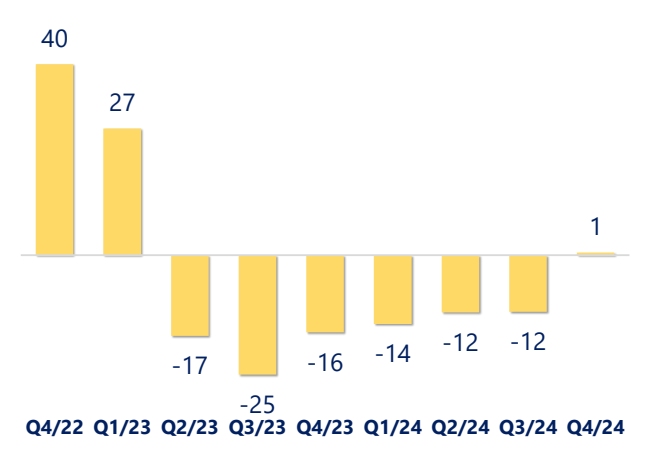
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

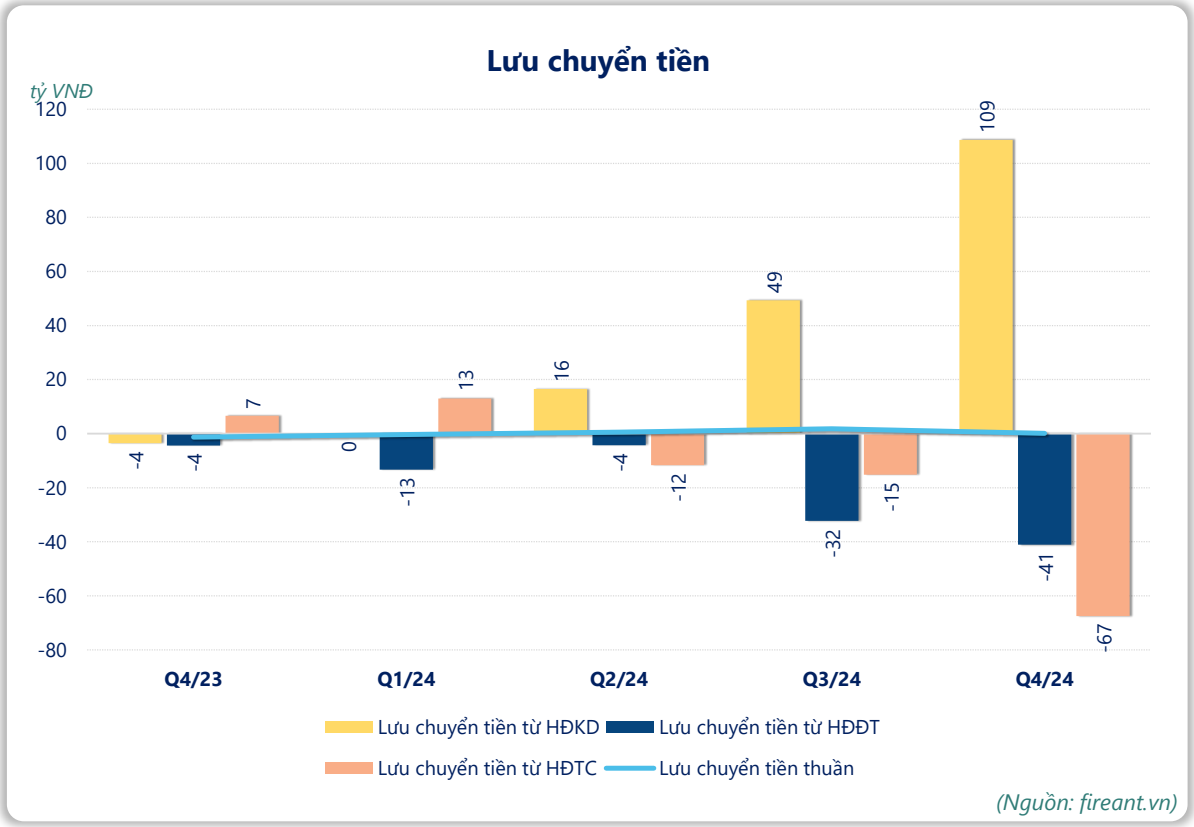


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP TTBGROUP (UPCOM: TTB)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**71.8**	**31.3**	**129%**	**141**	**114**	**23.5%**
Giá vốn hàng bán	65.7	27.9	136%	124	96.1	28.6%
Lợi nhuận gộp	6.04	3.35	80.3%	17.0	17.7	-3.7%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.03	1.02	-96.9%
Chi phí TC	1.17	1.07	9.4%	4.33	9.79	-55.8%
Chi phí lãi vay	1.17	1.07	9.4%	4.33	9.79	-55.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.46	0.35	31.5%	2.06	1.32	56.1%
Chi phí QLDN	**3.36**	**2.14**	**56.8%**	**10.6**	**9.08**	**16.8%**
LN thuần từ HĐKD	1.06	-0.21	603%	0.07	-1.48	105%
Lợi nhuận khác	**0**	**-0.01**	**100%**	**0**	**-0.17**	**100%**
LN trước thuế	1.06	-0.22	580%	0.07	-1.64	104%
Lợi nhuận sau thuế	**1.04**	**-0.22**	**574%**	**0.06**	**-1.64**	**103%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.04**	**-0.22**	**574%**	**0.06**	**-1.64**	**103%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)